

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HS-ST

Ngày: 05 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và ông Phạm Quốc Trung

Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Đinh Việt Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/HSST-QĐ ngày 08/5/2023 đối với:

Bị cáo: ĐINH THỊ Q, sinh năm 1993; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: xóm T, xã HC, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Đinh Văn Q và mẹ là Hoàng Thị Đ; Có chồng là Đinh Văn H và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2021). Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2023 đến ngày 16/01/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/01/2023 Đinh Thị Q cùng chồng là Đinh Văn H thuê lại nhà nghỉ BA của ông Trần Xuân D. Sau khi thuê lại nhà nghỉ anh Hoàng giao lại cho Quyết kinh doanh, làm chủ quản lý.

Ngày 05/01/2023 Bùi Thị D và Triệu Thị H đến nhà nghỉ BA đặt vấn đề với Q về việc nếu có khách mua dâm thì gọi cho D và H. Q đồng ý. Đến khoảng 14 giờ

ngày 07/01/2023 thì có Nguyễn Anh **T** và Đinh Công **T1** đến gặp **Q** đặt vấn đề mua dâm tại nhà nghỉ BA. **Q** thỏa thuận với **T**, **T1** giá tiền mua dâm là 700.000 đồng/người, tiền thuê phòng nghỉ là 300.000 đồng/phòng và yêu cầu thanh toán luôn. **T** đã đưa cho **Q** 2.000.000 đồng. **Q** bố trí **T1** lên phòng 202, **T** lên phòng 302. Sau đó **Q** gọi điện cho **H** và nhắn tin, gọi điện Zalo cho **D** báo có khách mua dâm. **Q** thỏa thuận với **H** và **D** giá bán dâm là 500.000 đồng/người. Khi **H** và **D** đến nhà nghỉ BA, **Q** bố trí **H** lên phòng 202 bán dâm cho **T1** và **D** lên phòng 302 bán dâm cho **T**. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ BA, phát hiện tại phòng 202, 203 có 02 cặp đang thực hiện hành vi mua bán dâm. Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình truy tố Đinh Thị **Q** về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt Đinh Thị **Q** từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng về tội “Chứa mại dâm”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 07/01/2023 tại nhà nghỉ BA thuộc phường Tân Hòa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình do Đinh Thị **Q** làm quản lý, lực lượng Công an đã kiểm tra, phát hiện tại phòng 202 và 302 có 02 cặp đang thực hiện hành vi mua bán dâm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố bị cáo Đinh Thị **Q** về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm xâm hại đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân lây truyền các loại bệnh xã hội trong đó có HIV/AIDS. Bị cáo nhận thức và thấy được hành vi sử dụng địa điểm là nhà nghỉ do mình làm chủ, quản lý để cho người khác để thực hiện việc mua, bán dâm là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải có mức án tương xứng nhằm giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo có ông nội là Đinh Văn L là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo còn phải nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên xét thấy không cần phải xử phạt tù mà cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng là vật chứng liên quan trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng là số tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Đinh Thị Q. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã sử dụng điện thoại trên để liên lạc, gọi gái bán dâm. Đây là phương tiện phạm tội vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

[5] Về hành vi của các cá nhân khác trong vụ án:

- Đối với hành vi mua bán dâm của Nguyễn Anh T, Đinh Công T1, Triệu Thị H và Bùi Thị D Công an tỉnh Hòa Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với ông Trần Xuân D là chủ cơ sở kinh doanh nhà nghỉ Bình An cho vợ chồng Đinh Thị Q thuê lại nhà nghỉ để kinh doanh và anh Đinh Văn H (chồng của bị

cáo **Q**) là người đứng tên trong hợp đồng thuê nhà nghỉ cùng bị cáo. Quá trình điều tra xác định ông **D**, anh **H** không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý nên Tòa không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Đinh Thị **Q** phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng khoản 1 Điều 327; khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đinh Thị **Q** 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/6/2023.

Giao bị cáo Đinh Thị **Q** cho Ủy ban nhân dân xã HC, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ, ruột bao cao su được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có ghi dòng chữ: 01 vỏ, ruột bao cao su thu tại phòng 302 nhà nghỉ BA trong vụ án Chứa mại dâm xảy ra ngày 07/01/2023 tại nhà nghỉ BA thuộc tổ 07, phường Tân Hòa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ, ruột bao cao su được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có ghi dòng chữ: 01 vỏ, ruột bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei thu tại phòng 202 nhà nghỉ BA trong vụ án Chứa mại dâm xảy ra ngày 07/01/2023 tại nhà nghỉ BA thuộc tổ 07, phường Tân Hòa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) được lưu giữ trong phong bì niêm phong dán kín, mặt trước phong bì niêm phong đề chữ: “Số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) của Đinh Thị **Q** giao nộp trong vụ chứa mại dâm xảy ra ngày 07/01/2023 tại tổ 07, phường Tân Hòa, TP Hòa Bình”, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hòa Bình (Tiền đã qua giám định).

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước có ghi dòng

chữ: “Điện thoại của Đinh Thị **Q** trong vụ án Chứa mại dâm xảy ra tại nhà nghỉ BA thuộc tổ 7, phường Tân Hòa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình ngày 07/01/2023. Trên các mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, được bảo quản nguyên vẹn”

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Thị **Q** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- Công an thành phố Hòa Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; Đại diện người bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trường Sơn